TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **111**/2024/HS-ST
Ngày: 25/9/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Trần Hồng Loan

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Kim Lệ

2. Bà Võ Thanh Nga

- Thư ký phiên tòa: Ông Tạ Mạnh Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân* Quận *4 tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Luân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 123/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 271/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Thanh H**; Giới tính: Nam; Sinh năm 1985 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Số B Đ, khu phố D, tổ A, phường P, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; trình độ văn hóa: 07/12; Nghề nghiệp: Không; con ông Nguyễn Văn H1 và bà Nguyễn Thị N; chưa có Vợ, Con: Tiền án: Không có; Tiền sự: Không có; Nhân thân: Ngày 29/6/2006, Ủy ban nhân dân Thành phố H ra Quyết định về việc đưa người vào Cơ sở chữa bệnh, thời hạn là 24 tháng; Ngày 15/8/2011, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xử phạt 09 năm tù về tội "Giết người", H kháng cáo. Ngày 17/11/2011, Tòa Phúc thẩm - Tòa án nhân dân Tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tuyên y án sơ thẩm.

Bị tạm giữ, tạm giam ngày 31/12/2023.

(có mặt)

2. Họ và tên: **Nguyễn Văn H2**; Giới tính: Nam; Sinh năm 1970 tại Đồng Tháp; Nơi đăng ký thường trú: Tổ A, ấp A, xã M, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; Nơi cư trú: Không có nơi cư trú nhất định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; trình độ văn hóa: 03/12; Nghề nghiệp: Chạy xe ôm; Con ông Nguyễn Văn H3 và bà Nguyễn Thị T; V

là Nguyễn Kim X và có 03 người con, lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 2003; Tiền án: Không có; Tiền sự: Không có; Nhân thân: Ngày 12/5/1994, Tòa án nhân dân Quận 4 xử phạt 06 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của công dân"; Ngày 07/10/1999, Tòa án nhân dân Quận 1 xử phạt 15 tháng tù về tội "xâm phạm tài sản của người nước ngoài"; Ngày 16/7/2002, Tòa án nhân dân Quận 1 xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Ngày 11/3/2008, Tòa án nhân dân Quận 1 xử phạt 04 năm tù về tội "Cướp giật tài sản"; Ngày 20/7/2018, Tòa án nhân dân Quận 2 quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 29/4/2020.

Bị tạm giữ, tạm giam ngày 31/12/2023.

(có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Văn L, sinh năm 1991

Nơi cư trú: Đ, ấp H, xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thanh H và Nguyễn Văn H2 đều là các đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 09 giờ ngày 31/12/2023, H đi xe buýt từ nhà ở Thành phố T đến khu vực B, Quận A gặp Nguyễn Văn H2 là người chạy xe "ôm" thỏa thuận với H2 chở đến Quận D giá là 30.000 đồng để mua ma túy về sử dụng. H2 đồng ý, điều khiển xe gắn máy Suzuki Axelo biển số 76D1- 207.05 chở H đến khu vực hẻm S N, Phường A, Quận D. Tại đây, H gặp Thạch Phương Yến N1 là người bán ma túy ra dấu 02 ngón tay. N1 lấy 02 tép ma túy đựng trong ống nhựa ra đưa cho H, H trả cho N1 190.000 đồng rồi cầm 02 tép ma túy trong tay trái cho H2 chở về. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, khi H2 chở H về đến trước số A H, Phường A, Quận D, thì bị Tổ tuần tra Công an Q thấy có biểu hiện nghi vấn, nên yêu cầu dừng xe kiểm tra. H thấy vậy liền thả 02 tép ma túy đang cầm trong tay trái xuống đường, thì bị Cơ quan Công an phát hiện thu giữ, đưa H, H2 về Trụ sở Công an P, Quận D để làm rõ, lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang. Tiến hành xét nghiệm nhanh Nguyễn Thanh H, Nguyễn Văn H2 dương tính với ma túy.

Tại Kết luận giám định số 704/KL-KTHS ngày 09/01/2024 của Phòng K - Công an Thành phố H kết luận: 01 gói được niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Nguyễn Văn H2, Nguyễn Thanh H và hình dấu Công an P, Quận D, bên trong có 02 đoạn ống nhựa chứa bột màu trắng đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,1760 gam, loại Heroine.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thanh H và Nguyễn Văn H2 đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Đối với Thạch Phương Yến N1 bán ma túy cho Nguyễn Thành H4 hiện đã bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy - Công an Thành phố H (PC04) khởi tố bị can và tạm giam để điều tra về hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy" xảy ra trên địa bàn Quận D.

Vật chứng hiện đang tạm giữ:

- Tạm giữ của Nguyễn Thanh H: 01 gói niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Nguyễn Thanh H, Nguyễn Văn H2 và hình dấu Công an P, Quận D, bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định.

- Tạm giữ của Nguyễn Văn H2: 01 xe gắn máy Suzuki Axelo màu trắng-xanh, biển số 76D1-207.05, số khung: RLSBF451000757, số máy: F4CB107772. H2 khai xe này mua lại của người khác chưa làm thủ tục sang tên, H2 sử dụng xe này để chạy xe ôm. Ngày 31/12/2023, H2 sử dụng xe này để chở H đi mua ma túy. Qua xác minh, xe nêu trên, do Lê Văn L đứng tên chủ sở hữu. Ông L khai sau khi mua xe sử dụng, đến năm 2014 L đã bán xe cho cửa hiệu cầm đồ tại thành phố D, tỉnh Bình Dương, nhưng không làm thủ tục sang tên và không nhớ rõ tiệm, nay không có ý kiến gì đối với xe này.

Tại Bản cáo trạng số 123/CT-VKSQ4 ngày 09/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 truy tố các bị cáo Nguyễn Thanh H và Nguyễn Văn H2 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Thanh H và Nguyễn Văn H2 có lời khai phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Đồng thời, bản thân các bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là sai trái, nên xin Tòa án giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 trình bày lời luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Nguyễn Thanh H và Nguyễn Văn H2 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên mức hình phạt đối với bị cáo H từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù đến 02 (hai) năm tù; bị cáo H2 từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù; Miễn hình phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo; Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Nguyễn Thanh H, Nguyễn Văn H2 và hình dấu Công an P, Quận D; Giao cho Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4 đăng tin tìm chủ sở hữu đối với 01 xe gắn máy Suzuki Axelo màu trắng-xanh, biển số 76D1-207.05, số khung: RLSBF451000757, số máy: F4CB107772, trong thời hạn 03 tháng, nếu tìm được chủ sở hữu thì trả lại cho chủ sở hữu, nếu không tìm được chủ sở hữu thì tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Thanh H và Nguyễn Văn H2 thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu.

Qua lời khai của các bị cáo, đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 31/12/2023, trước số A H, Phường A, Quận D, Nguyễn Thanh H có hành vi cất giấu ma túy có khối lượng là 0,1760 gam, loại Heroine, nhằm mục đích sử dụng. Đồng thời, Nguyễn Văn H2 là người biết rõ H đi mua ma túy để sử dụng, nhưng vẫn chở H đi mua ma túy. Do đó, Hội đồng xét xử xét hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cho nên, truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 là có căn cứ.

[3] Xét hành vi của các bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Đây là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn khác, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội.

Hội đồng xét xử nhận thấy, các bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật, nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện phạm tội đến cùng. Xét đây là vụ án đồng phạm giản đơn, theo đó, bị cáo H là người trực tiếp mua ma túy và bị cáo H2 là người giúp sức cho bị cáo H thực hiện việc mua ma túy. Do đó, Hội đồng xét xử xét cần áp dụng mức hình phạt tương xứng đối với vai trò của các bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội cũng như nhân thân của các bị cáo mới đủ sức để răn đe, giáo dục các bị cáo. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên khi lượng hình cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Ngoài ra, xét các bị cáo phạm tội không vụ lợi, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về xử lý vật chứng:

- 01 gói niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Nguyễn Thanh H, Nguyễn Văn H2 và hình dấu Công an P, Quận D, xét đây là ma túy còn lại sau giám định, là vật cấm tàng trữ, nên cần tịch thu tiêu hủy;

- 01 xe gắn máy Suzuki Axelo màu trắng-xanh, biển số 76D1-207.05, số khung: RLSBF451000757, số máy: F4CB107772. H2 khai xe này mua lại của người khác chưa làm thủ tục sang tên, H2 sử dụng xe này để chạy xe ôm. Ngày 31/12/2023, H2 sử dụng xe này chở H đi mua ma túy. Qua xác minh, xe nêu trên, do Lê Văn L đứng tên chủ sở hữu. Ông L khai sau khi mua xe sử dụng, đến năm 2014 L đã bán xe cho cửa hiệu cầm đồ tại thành phố D, tỉnh Bình Dương, nhưng không làm thủ tục sang tên và không nhớ rõ tiệm, nay không có ý kiến gì đối với xe này, xét cần giao cho Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4 đăng tin tìm chủ sở hữu đối với 01 xe gắn máy Suzuki Axelo màu trắng-xanh, biển số 76D1-207.05, số khung: RLSBF451000757, số máy: F4CB107772, trong thời hạn 03 tháng, nếu tìm được chủ sở hữu thì trả lại cho chủ sở hữu, nếu không tìm được chủ sở hữu thì tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Nguyễn Thanh H 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/12/2023.

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Nguyễn Văn H2 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/12/2023.

- Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Nguyễn Thanh H, Nguyễn Văn H2 và hình dấu Công an P, Quận D;

Giao cho Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4 đăng tin tìm chủ sở hữu đối với 01 xe gắn máy Suzuki Axelo màu trắng-xanh, biển số 76D1-207.05, số khung: RLSBF451000757, số máy: F4CB107772, trong thời hạn 03 tháng, nếu tìm được chủ sở hữu thì trả lại cho chủ sở hữu, nếu không tìm được chủ sở hữu thì tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/9/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4).

- Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí Tòa án:

Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

- Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; Người tham gia tố tụng vắng mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Bị cáo; (2)
- Người tham gia tố tụng; (1)
- CA TP.HCM (PC 53); (2)
- VKSND TP.HCM (1)
- TAND TP.HCM; (1)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- VKSND Quận 4; (2)
- Công An Quận 4; (2)
- Chi cục THADS Quận 4; (1)
- Chi cục THAHS Quận 4; (3)
- Lưu VT, hồ sơ. (2)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Trần Hồng Loan

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thanh Nga **Lê Thị Kim Lệ** **Nguyễn Trần Hồng Loan**